

TINH GỌN BỘ MÁY NHÀ NƯỚC, XÂY DỰNG NỀN HÀNH CHÍNH HIỆN ĐẠI, CHUYÊN NGHIỆP, HIỆU LỰC, HIỆU QUẢ

ThS. PHẠM NGỌC HÒA*

ThS. NGUYỄN LÊ HOÀNG PHƯƠNG**

Tóm tắt: Trong bối cảnh Việt Nam chuẩn bị bước vào kỷ nguyên phát triển mới, với nhiều cơ hội và thách thức đan xen, yêu cầu nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước trở nên cấp thiết hơn bao giờ hết. Cải cách tổ chức bộ máy nhà nước là một nhiệm vụ trọng tâm trong tiến trình cải cách hành chính toàn diện. Trong đó, tinh gọn bộ máy nhà nước là chỉ đạo xuyên suốt của Đảng và Nhà nước, nhằm xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, hiệu lực, hiệu quả. Bài viết làm rõ bối cảnh lịch sử và kết quả đạt được trong tinh gọn bộ máy nhà nước ở Việt Nam thời gian qua; từ đó đưa ra một số giải pháp nhằm tiếp tục hoàn thiện bộ máy nhà nước, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong bối cảnh mới.

Từ khóa: bộ máy nhà nước; cải cách hành chính; tinh gọn bộ máy nhà nước

Ngày nhận: 17/3/2025

Ngày phản biện: 15/4/2025

Ngày duyệt đăng: 10/5/2025

1. Tinh gọn bộ máy nhà nước là xu thế tất yếu trong quá trình phát triển quốc gia

Trong quá trình phát triển của mỗi quốc gia luôn tồn tại những bước ngoặt mang tính cách mạng, tạo ra sự chuyển biến sâu sắc không chỉ trong cách thức tổ chức vận hành của bộ máy nhà nước, mà còn tác động mạnh mẽ đến tư duy quản trị và định hình con đường phát triển lâu dài. Trong số đó, tinh gọn bộ máy nhà nước không đơn thuần là việc

giảm số lượng cán bộ hay hợp nhất các cơ quan hành chính một cách cơ học, mà còn là một quá trình hướng tới xây dựng một nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, hiệu lực, hiệu quả.

Tinh gọn bộ máy nhà nước thường diễn ra theo từng chu kỳ. Khi quy mô dân số tăng nhanh hoặc nhu cầu quản lý đặc thù tại các địa phương trở nên cấp thiết, các cơ quan, đơn vị hành chính có xu hướng được tách ra nhằm bảo đảm tính linh hoạt và nâng cao năng lực cung cấp dịch vụ công. Tuy nhiên, khi hệ thống hành chính trở nên chồng chéo, kém hiệu quả, thì việc sắp xếp lại, sáp nhập các cơ quan, đơn vị là cần thiết để tối ưu hóa

* Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Đồng Tháp.

** Trường Chính trị thành phố Cần Thơ.

nguồn lực, nâng cao hiệu quả vận hành và tăng cường khả năng kiểm soát.

Bản chất sâu xa của việc tinh gọn bộ máy nhà nước là nhằm điều chỉnh mô hình quản trị nhà nước phù hợp với thực tế phát triển. Sự thay đổi không chỉ mang tính kỹ thuật mà còn là sự tái phân bổ quyền lực giữa trung ương và địa phương. Việc tách các cơ quan, đơn vị hành chính thường xuất phát từ nhu cầu nâng cao tính tự chủ, tăng cường khả năng hoạch định và triển khai chính sách phát triển. Trong khi đó, việc sáp nhập lại thường xuất phát từ mục tiêu hệ thống, thống nhất chiến lược phát triển và tránh lãng phí nguồn lực. Bên cạnh yếu tố tổ chức - hành chính, tinh gọn bộ máy còn là một công cụ chiến lược để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

Một số khu vực ở các địa phương có tiềm năng tăng trưởng mạnh nhưng bị ràng buộc bởi quy mô hành chính lớn có thể được tách ra để tăng tính chủ động trong thu hút đầu tư và xây dựng định hướng phát triển riêng. Ngược lại, những địa phương có quy mô nhỏ, nguồn lực phân tán có thể được sáp nhập để khai thác lợi thế kinh tế theo quy mô, nâng cao năng lực cạnh tranh và khả năng tiếp cận các nguồn lực phát triển. Đồng thời, việc sắp xếp lại đơn vị hành chính cũng góp phần giải quyết tình trạng mất cân đối giữa các vùng, giảm chênh lệch giàu nghèo, thúc đẩy phát triển hài hòa và bền vững.

Đảng và Nhà nước ta đã có nhiều chủ trương, chính sách nhằm tinh gọn bộ máy nhà nước như: Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị

tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Văn kiện Đại hội XIII của Đảng đề ra định hướng đến năm 2030 là “Xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa trong sạch, vững mạnh, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, vì nhân dân phục vụ và vì sự phát triển của đất nước”¹; Kết luận số 126-KL/TW ngày 14/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về một số nội dung, nhiệm vụ tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị năm 2025 và Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; Kế hoạch số 141/KH-BCĐTKNQ ngày 06/12/2024 của Ban Chỉ đạo về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW về định hướng sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của Chính phủ; Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; Nghị định số 67/2025/NĐ-CP ngày 15/3/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị... Đây là những căn cứ chính trị và pháp lý quan trọng để việc sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị được diễn ra một cách nhanh chóng, thuận lợi.

Cuộc cách mạng tinh gọn bộ máy của Việt Nam không chỉ là sắp xếp tổ chức, sự “thu gọn” về số lượng các cơ quan, đơn vị, mà

còn là một cuộc chuyển đổi toàn diện về tư duy quản lý, một bước tiến lịch sử trong cách thức vận hành hệ thống chính trị. Đặc biệt, trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, khi khoa học và công nghệ trở thành động lực phát triển, một bộ máy công kênh, thiếu linh hoạt, nặng tính quan liêu sẽ là rào cản cho tiến trình hiện đại hóa quốc gia. Do đó, việc tinh gọn bộ máy nhà nước là yêu cầu tất yếu để đất nước phát triển nhanh và bền vững trong kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

2. Bối cảnh lịch sử và thực tiễn của quá trình tinh gọn bộ máy ở Việt Nam

Trong suốt hơn hai thế kỷ qua, Việt Nam đã nhiều lần điều chỉnh địa giới hành chính thông qua các đợt tách và nhập các đơn vị hành chính cấp tỉnh. Tính từ thời nhà Nguyễn (năm 1802) đến nay, việc sắp xếp lại các đơn vị hành chính cấp tỉnh đã diễn ra khoảng 10 lần, trung bình mỗi chu kỳ khoảng 20 năm. Việc tách, nhập đơn vị hành chính địa phương ở Việt Nam luôn phản ánh yêu cầu khách quan của từng giai đoạn lịch sử, nhằm phù hợp với bối cảnh chính trị, mô hình quản lý và mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Dưới triều Nguyễn, đặc biệt dưới thời vua Minh Mạng, hệ thống hành chính được tái tổ chức mạnh mẽ. Đến năm 1832, nhà Nguyễn chia cả nước thành 30 đơn vị cấp tỉnh (không tính phủ Thừa Thiên và kinh thành Huế), đánh dấu lần đầu tiên hình thành cơ cấu hành chính cấp tỉnh tương đối rõ ràng, nhằm tăng cường sự kiểm soát của triều đình trung ương đối với các địa phương.

Đến thời Pháp thuộc, thực dân Pháp điều chỉnh địa giới hành chính, chủ yếu nhằm phục vụ mục tiêu kiểm soát lãnh thổ và khai thác thuộc địa. Các tỉnh bị phân chia nhỏ lẻ, nhiều ranh giới được vạch lại để thuận lợi cho hệ thống hành chính thuộc địa, phục vụ lợi ích cai trị.

Sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945, Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa tiếp tục tinh gọn bộ máy, giảm số tỉnh từ 71 xuống còn 44 để tập trung nguồn lực cho kháng chiến. Hiến pháp năm 1946 quy định mô hình chính quyền ba cấp là: trung ương, tỉnh và xã; đồng thời tồn tại thêm hai cấp hành chính không có hội đồng là cấp bộ (Bắc Bộ, Trung Bộ, Nam Bộ) và cấp huyện.

Giai đoạn 1954 - 1975, đất nước tạm thời bị chia cắt thành hai miền, trong đó miền Bắc thực hiện sáp nhập tỉnh để quản lý hiệu quả nền kinh tế kế hoạch hóa tập trung, tăng hiệu quả quản lý và tiết kiệm nguồn lực. Trong khi đó, miền Nam duy trì số lượng tỉnh ổn định để kiểm soát chiến trường và phục vụ yêu cầu hành chính. Hiến pháp năm 1959 xác định mô hình quản lý nhà nước gồm bốn cấp: trung ương, tỉnh, huyện, xã với hệ thống chính quyền đầy đủ gồm Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ở tất cả các cấp.

Sau khi đất nước thống nhất năm 1975, nước ta tiếp tục chủ trương sáp nhập tỉnh để tinh gọn bộ máy, giảm chi phí hành chính và để quản lý hiệu quả trong bối cảnh nền kinh tế kế hoạch hóa tập trung bao cấp. Tuy nhiên, khi công cuộc đổi mới bắt đầu được triển khai thực hiện từ năm 1986, tư duy quản lý thay đổi theo hướng phân cấp và tạo động lực

phát triển cho từng địa phương. Do đó, từ năm 1989, Việt Nam bước vào giai đoạn tách tỉnh, nhằm giúp các địa phương phát huy tiềm năng, thu hút đầu tư và quản lý linh hoạt hơn. Xu hướng này kéo dài đến cuối những năm 1990, với nhiều tỉnh như Bình Trị Thiên tách thành tỉnh Quảng Bình, Quảng Trị và Thừa Thiên Huế; tỉnh Sông Bé tách thành tỉnh Bình Dương và Bình Phước, hay tỉnh Cửu Long tách ra thành tỉnh Vĩnh Long và Trà Vinh, tỉnh Minh Hải tách ra thành tỉnh Bạc Liêu và Cà Mau...

Đơn vị hành chính cấp tỉnh cần đáp ứng ba tiêu chuẩn gồm: diện tích, dân số và số đơn vị hành chính cấp huyện. Tuy nhiên, đến tháng 6/2025, cả nước có 10 tỉnh chưa đạt được cả ba tiêu chuẩn trên, 12 tỉnh không đạt hai tiêu chuẩn diện tích và dân số, có 3 tỉnh, thành phố không đạt tiêu chuẩn diện tích và đơn vị hành chính cấp huyện, có 2 tỉnh không đạt tiêu chuẩn về dân số và đơn vị hành chính cấp huyện, 13 tỉnh, thành phố không đạt tiêu chuẩn về diện tích, có 9 tỉnh không đạt tiêu chuẩn về dân số.

Bảng 1: Thống kê số lượng cán bộ, công chức, viên chức năm 2023.

STT	Nội dung	Tổng số (người)
1	Tổng số công chức hành chính cấp huyện trở lên	254.757
2	Tổng số cán bộ, công chức cấp xã	256.393
3	Tổng số viên chức	1.743.326
4	Số lượng chuyên viên cao cấp	2.706
Tổng số		2.257.182

Nguồn: Vụ Công chức - Viên chức (Bộ Nội vụ), năm 2024.

Từ năm 2008 đến tháng 6/2025, Việt Nam duy trì sự ổn định về số lượng tỉnh, thành phố, với một số điều chỉnh cục bộ nhằm nâng cao hiệu quả quản lý đô thị và phát triển vùng trọng điểm, đồng thời duy trì bốn cấp chính quyền gồm: trung ương; cấp tỉnh (các tỉnh và thành phố trực thuộc trung ương); cấp huyện (các huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh) và cấp xã (xã, phường, thị trấn). Theo số liệu của Tổng cục Thống kê năm 2023, Việt Nam có 63 đơn vị hành chính cấp tỉnh; 705 đơn vị hành chính cấp huyện và 10.598 đơn vị hành chính cấp xã². Theo quy định của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Cùng với đó, số lượng cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị tính đến hết năm 2023 là hơn 2,2 triệu người (xem Bảng 1), gây tốn kém rất lớn cho ngân sách nhà nước. Theo Tổng cục Thống kê, tổng thu ngân sách Nhà nước năm 2023 là 1.754,1 nghìn tỷ đồng, trong khi đó tổng chi ngân sách Nhà nước là 2.109,9 nghìn tỷ đồng, bội chi hơn 355,8 nghìn tỷ đồng. Trong cơ cấu chi ngân sách Nhà nước, chi đầu tư phát triển là 725 nghìn tỷ đồng (chiếm tỷ lệ 34,36%), chi thường xuyên là 1.171,8 nghìn tỷ đồng (chiếm tỷ lệ 55,54%) và chi trả nợ là 213,1 nghìn tỷ đồng (chiếm tỷ lệ 10,1%)³. Vì vậy, để giảm

chi thường xuyên, giải pháp hiệu quả nhất là tinh gọn bộ máy nhà nước, sáp nhập đơn vị hành chính. Hiện nay, bộ máy hành chính ở nước ta vẫn còn chồng chéo, có lúc, có nơi còn chồng chéo chức năng hoặc bỏ sót nhiệm vụ quản lý. Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tuy thường xuyên được đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ và nâng cao trình độ nhưng vẫn còn một số bất cập, thiếu tính chuyên nghiệp. Một bộ phận không nhỏ cán bộ suy thoái phẩm chất đạo đức, tham nhũng, thiếu trách nhiệm trước yêu cầu chính đáng của người dân, doanh nghiệp⁴. Việc bỏ chính quyền cấp huyện và sáp nhập chính quyền cấp tỉnh là một chủ trương hợp lý nhằm tinh gọn bộ máy, giảm tầng nấc trung gian và nâng cao hiệu quả quản lý. Song, để thành công, cần thực hiện đồng bộ việc sáp nhập cấp xã để tạo ra đơn vị hành chính có quy mô hợp lý, trao quyền mạnh hơn cho cấp xã theo nguyên tắc bổ trợ, nâng cao năng lực chính quyền cấp cơ sở và thúc đẩy tự quản cộng đồng. Với ba cấp chính quyền thì cấp Trung ương sẽ ban hành chiến lược và chính sách vĩ mô, cấp tỉnh chịu trách nhiệm điều phối và cấp xã trực tiếp triển khai thực hiện. Việc bỏ khâu trung gian cấp huyện sẽ giảm chi phí vận hành bộ máy, ngân sách được phân bổ hiệu quả hơn vào các lĩnh vực quan trọng như giáo dục, y tế, hạ tầng, chuyển đổi số..., cũng như giúp tăng cường quyền tự chủ của cấp cơ sở.

Nhờ sự chỉ đạo quyết liệt từ Trung ương và sự hưởng ứng tích cực của địa phương, đến nay cơ cấu tổ chức bộ máy đã được sắp xếp theo hướng tinh gọn. Đối với cấp bộ và cơ quan ngang bộ, hiện chỉ còn 17 đơn vị,

giảm 5 bộ và 3 cơ quan thuộc Chính phủ với bộ máy tổ chức đã được tinh gọn; giảm: 13/13 tổng cục và tương đương, 519 cục và tương đương (giảm 77,6%); 219 vụ và tương đương (giảm 54,9%); giảm 3.303 chi cục và tương đương (giảm 91,7%). Đối với các tỉnh, thành phố, đã giảm 343 cơ quan chuyên môn và tương đương thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (giảm 29%), 1.454 cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện (giảm 17,5%)⁵. Với Nghị quyết 202/2025/QH15 được Quốc hội thông qua ngày 12/6/2025, từ 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, cả nước nay còn 34 đơn vị hành chính cấp tỉnh - con số ít nhất kể từ ngày đất nước thống nhất. Đây cũng là lần điều chỉnh địa giới hành chính cấp tỉnh có quy mô lớn nhất trong lịch sử hiện đại, phản ánh quyết tâm cải cách tổ chức bộ máy nhà nước một cách căn bản, mạnh mẽ và chiến lược.

Việc tinh gọn bộ máy của hệ thống chính trị, sáp nhập cấp tỉnh và cấp xã, không tổ chức cấp huyện không chỉ đơn thuần là điều chỉnh không gian kinh tế, phân công, phân cấp, điều chỉnh về phân bổ và kết hợp các nguồn lực cho phát triển mà quan trọng hơn là tạo động lực, dư địa cho phát triển đất nước.

3. Một số giải pháp hoàn thiện bộ máy nhà nước trong bối cảnh mới

Trong bối cảnh mới, khi yêu cầu về một nền hành chính tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả và thích ứng nhanh với sự phát triển của nền kinh tế - xã hội ngày càng cấp thiết, việc nâng cao chất lượng tổ chức và vận hành bộ máy nhà nước cần được thực hiện một cách

toàn diện và đồng bộ với các giải pháp trọng tâm sau:

Một là, tăng cường công tác tuyên truyền và giáo dục chính trị - tư tưởng.

Cần đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong toàn hệ thống chính trị về đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về sắp xếp, tinh gọn bộ máy. Từng cơ quan, đơn vị phải làm thật tốt công tác chính trị, tư tưởng trong cán bộ, đảng viên, tạo sự đồng thuận và thống nhất cao về nhận thức và hành động trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ sắp xếp, đổi mới tổ chức bộ máy, coi đây là yêu cầu tất yếu để xây dựng nền hành chính hiện đại, vì sự phát triển chung của quốc gia.

Hai là, tập trung đổi mới, sắp xếp tổng thể tổ chức bộ máy nhà nước thống nhất và hiệu quả.

Cần thực hiện việc sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước một cách đồng bộ, tổng thể và khoa học, đặc biệt là giữa các cơ quan có chức năng, nhiệm vụ tương đồng. Hướng tới mô hình tổ chức bộ máy nhà nước tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; giảm đầu mối trung gian, quy định rõ về chức năng và trách nhiệm, tránh chồng chéo trong quản lý. Hoàn thiện thể chế chính sách, pháp luật liên quan đến tổ chức bộ máy. Hệ thống thể chế phải mang tính thân phục vụ, tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho hoạt động của các tổ chức, công dân, bảo đảm tinh thần nghiêm minh của pháp luật. Có chính sách hỗ trợ kịp thời cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

nghỉ hưu sớm, thôi việc theo nguyện vọng do ảnh hưởng của việc sắp xếp tổ chức bộ máy, bảo đảm tính nhân văn, công bằng và ổn định tổ chức.

Ba là, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền quản lý nhà nước.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc phân cấp, phân quyền quản lý nhà nước một cách thực chất và có nguyên tắc, trong đó, phân định thẩm quyền cho từng cấp và chuyên giao nhiều hơn công việc từ Chính phủ, các bộ, ngành trung ương cho chính quyền địa phương để kịp thời giải quyết các vấn đề dân sinh và yêu cầu chính đáng của người dân, doanh nghiệp, tổ chức xã hội ở địa phương. Bảo đảm địa phương có đủ thẩm quyền và nguồn lực để chủ động giải quyết các vấn đề tại chỗ, phát huy tính năng động, sáng tạo và trách nhiệm giải trình.

Bốn là, tái cấu trúc tổ chức bộ máy hành chính các cấp theo hướng chuẩn hóa và loại bỏ tầng nấc trung gian.

Tập trung sắp xếp lại tổ chức bộ máy cơ quan hành chính địa phương các cấp theo hướng chuẩn hóa các tổ chức thuộc cơ cấu bên trong bảo đảm hợp lý, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, theo đối tượng quản lý, loại bỏ tổ chức trung gian. Thực hiện chuyển đổi biên chế giữa các khu vực hành chính với đơn vị sự nghiệp theo định hướng xã hội hóa một cách phù hợp, có hiệu quả. Đồng thời, thu gọn số lượng các đầu mối tổ chức và nâng cao chất lượng của tổ chức bộ máy, biên chế, bảo đảm hoạt động có hiệu lực, hiệu quả.

Năm là, nâng cao vai trò của chính quyền cấp xã và cộng đồng dân cư cơ sở.

Đẩy mạnh phân quyền cho chính quyền cấp xã theo nguyên tắc bổ trợ, giao quyền chủ động cho cấp xã trong các lĩnh vực như quy hoạch và phát triển hạ tầng địa phương, quản lý tài chính và thu thuế, giáo dục và y tế cơ bản, cung cấp dịch vụ hành chính công. Đồng thời, chú trọng đào tạo đội ngũ cán bộ cấp xã có đủ trình độ quản lý tài chính, quy hoạch, hành chính công và công nghệ số. Tăng cường đầu tư ngân sách cho cấp xã để có đủ nguồn lực vận hành chính quyền và cung cấp dịch vụ công hiệu quả. Phát huy vai trò tự quản cộng đồng ở thôn, bản, xóm, ấp, đặc biệt trong quản lý công trình công cộng, tổ chức hoạt động văn hóa - xã hội, duy trì an ninh trật tự và giải quyết các vấn đề nội bộ.

Sáu là, hoàn thiện chính phủ số và đẩy mạnh cải cách hành chính.

Tiếp tục hoàn thiện mô hình chính phủ điện tử, chính phủ số đồng bộ, hoạt động thông suốt, hiệu quả từ trung ương đến cấp xã, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số quốc gia. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến gắn với sắp xếp đơn vị hành chính. Các cơ quan hành chính cần chuyển trạng thái từ xử lý công việc cho người dân và doanh nghiệp sang phục vụ người dân và doanh nghiệp, bảo đảm công khai, minh bạch, thuận tiện cho người dân và doanh nghiệp.

Như vậy, tinh gọn bộ máy nhà nước là một yêu cầu khách quan trong quá trình phát triển, là một bước đi tất yếu để thích ứng với bối

cảnh mới của đất nước. Trong kỷ nguyên của chuyển đổi số và hội nhập quốc tế sâu rộng, việc tinh gọn bộ máy nhà nước nhất thiết phải được thực hiện một cách quyết liệt, có lộ trình rõ ràng và đồng bộ với cải cách thể chế, phân cấp quản lý, chuyển đổi số và nâng cao năng lực cán bộ. Một bộ máy nhà nước tinh gọn không chỉ là điều kiện cần, mà còn là động lực để đưa đất nước tiến xa hơn trong hành trình phát triển. Việt Nam cần xây dựng một nền hành chính chuyên nghiệp, công bằng và minh bạch - nơi đội ngũ cán bộ, công chức được tuyển chọn, đào tạo bài bản và hoạt động theo nguyên tắc hiệu quả, minh bạch và trách nhiệm giải trình. Đây là điều kiện tiên quyết để nâng cao năng lực quản trị quốc gia và là điều kiện cốt lõi để đất nước phát triển nhanh, bền vững trong kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc. ♦

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t. II, tr. 332.

2, 3. Tổng cục Thống kê: *Niên giám thống kê năm 2023*, Nxb. Thống kê, Hà Nội, 2024, tr. 41, 261.

4. Nguyễn Khánh Ly, Đoàn Văn Dũng: *Xây dựng mô hình Chính phủ nhỏ, xã hội lớn: Xu hướng trên thế giới và những vấn đề đặt ra ở Việt Nam hiện nay*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2019, tr. 138.

5. Phạm Thị Thanh Trà: “Phát biểu tại cuộc họp Ban Chỉ đạo của Chính phủ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06”, Báo *Tuổi trẻ cuối tuần*, ngày 19/3/2025, tr. 4.